

Bản án số: 154/2023/HS-ST

Ngày: 11-7-2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà:

Ông Nguyễn Anh Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trương Thị Hồng Phương.

2. Bà Châu Thị Lệ.

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngọc Diệp – Thư ký Toà án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Ông Vũ Kim Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2023, tại Trụ sở Toà án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh – Số 416/2 đường Dương Quảng Hàm, Phường 5, quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 88/2023/HSST ngày 04/4/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 170/2023/QĐXXST-HS ngày 21/6/2023, đối với bị cáo:

Đào Thị Tr; Sinh năm 1991, tại tỉnh Ninh Bình; Thường trú: Thôn Đoàn Kết, xã Bàu Cạn, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai; Chỗ ở:, ấp Nam Cường, xã Khánh Cường, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đào Văn L và bà Bùi Thị H; Chồng Trần Đức H, có 04 con lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, Tiền sự: không.

Nhân thân:

- Ngày 22/9/2022 bị xử phạt 08 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo bản án số 114/HSST ngày 22/9/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

- Ngày 30/12/2022 bị xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tổng hợp với hình phạt 08 năm tù theo bản án số 114/HSST ngày 22/9/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa, buộc bị cáo chấp hành hình phạt của hai bản án là 09 năm 06 tháng tù theo bản án 44/2022/HSST ngày 30/12/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk.

-Ngày 28/3/2023 bị xử phạt 03 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tổng hợp với hình phạt 09 năm 06 tháng tù theo bản án số 44/2022/HS-ST ngày 30/12/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk, buộc bị cáo chấp hành hình phạt của hai bản án là 12 năm 06 tháng tù theo bản án 35/2023/HS-ST ngày 28/3/2023 của Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh.

Bị bắt tạm giam ngày 14/12/2021 (Có mặt tại phiên tòa).

-Bị hại:

1/Ông Nguyễn Thành Hu, sinh năm 1987 (Có mặt).

Địa chỉ: đường Dương Quảng hàm, Phường 5, quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh.

2/Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1965 (Vắng mặt).

Địa chỉ: đường Dương Quảng hàm, Phường 5, quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/Bà Lâm Thị M Th, sinh năm 1983 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số A30/2, Quốc lộ 50, ấp 1, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, Tp. Hồ Chí Minh.

2/Ông Phạm Tiến D, sinh năm 1991 (Vắng mặt).

Địa chỉ: ấp Nam Cường, xã Khánh Cường, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình.

3/Bà Lã Thị Ngọc B, sinh năm 1989 (Vắng mặt).

Địa chỉ: xã Khánh Thịnh, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ năm 2020, do tình trạng dịch Covid-19 xảy ra nên Đào Thị Tr (sinh năm 1991; thường trú tại thôn Đoàn Kết, xã Bàu Cạn, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai) buôn bán bị thua lỗ và vay nợ nhiều người dẫn đến việc không có khả năng chi trả. Do đó Tr đã nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Tr đã lên mạng tìm, mua được 01 sim điện thoại số 038.828.5321 có đăng ký sẵn tài khoản ví điện tử ViettelPay, tài khoản ví điện tử được liên kết với tài khoản ngân hàng Quân Đội số 9704.2292.8883.9926 tên Lã Thị Ngọc B và sử dụng tài khoản Facebook đăng ký bởi số điện thoại 0388.285.321 để lừa đảo với mục đích chiếm đoạt tiền. Đầu tháng 4 năm 2021, Tr đã đặt tên tài khoản Facebook là “Nông Trai Cây”, sau đó Trang tìm kiếm và nhắn tin dẫn dụ các nạn nhân chuyển tiền đến tài khoản ngân hàng TMCP Quân Đội tên Lã Thị Ngọc B số 9704.2292.8883.9926, sau đó chặn liên hệ và chiếm đoạt tiền.

Khoảng 23 giờ ngày 03/4/2021, anh Nguyễn Thành H, sinh năm 1987; ngụ tại: 80/77/1 Dương Quảng Hàm, Phường 5, quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh có đăng bài mua thịt Cotlet Dalia trên trang Facebook cá nhân tên “Huy Nguyen”. Đến khoảng 23 giờ 30 thì Trang sử dụng tài khoản Facebook tên “Nông Trai Cây” để nhắn tin nói có hàng bán cho anh H. Đến sáng ngày 04/4/2021, anh H tiếp tục nhắn tin trao đổi mua hàng với Tr.

Để lừa đảo được H, Tr đã lên mạng tìm kiếm và thấy công ty TNHH TTV (địa chỉ: xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, TP. Hồ Chí Minh) có bán thịt giống như yêu cầu của anh H. Tr đã liên hệ đến công ty và nói chuyện với chị Lâm Thị Mỹ Th (sinh năm 1983, nơi cư trú: ấp 1, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, TP. Hồ Chí Minh), là nhân viên của công ty TNHH TM TP TTV. Khi anh H hỏi mua thịt heo Cotlet Dalia và ba rọi heo, Tr đã liên hệ hỏi phía công ty TTV và chị Th đã báo giá thịt ba rọi có giá 80.000 đồng/1Kg và thịt Cotlet Dalia có giá 73.000 đồng/1Kg. Tr đã báo giá lại cho anh H thịt Cotlet Dalia là 70.000 đồng/1Kg rẻ hơn 3.000 đồng so với của công ty, anh H đã thống nhất mua 70 thùng thịt Cotlet Dalia với giá 70.000 đồng/1Kg, tổng giá trị hàng hóa là 104.500.000 đồng (một trăm lẻ bốn triệu năm trăm nghìn đồng). Tr cũng nói với chị Th đồng ý mua hàng, tổng giá trị đơn hàng của công ty TTV là 112.112.000 đồng. Chị Th yêu cầu cung cấp thông tin số biển kiểm soát xe để làm lệnh xuất hàng, Tr đã hỏi H và khi H cung cấp thông tin xe có biển kiểm soát số 54Y-6185, Tr cung cấp lại cho chị Th và chị Th thông báo đã làm Lệnh xuất kho, cho xe có biển số như trên đến kho Satra (Lô III, khu thương mại Bình Điền, quận 8, TP. Hồ Chí Minh) để nhận hàng, khi đến chỉ cần đọc biển số xe. Tr nói lại với H thông tin như đã nhận được. Theo hướng dẫn của Tr, khoảng 10 giờ sáng ngày 04/4/2021, H cho xe đến kho Satra theo hướng dẫn của Tr và lấy hàng. Khi xe đến đúng biển số xe đặt hàng thì nhân viên của công ty TTV tại kho Satra đồng ý chuyển hàng lên xe. Sau khi xác nhận với H rằng hàng hóa đã được chất lên xe thì Tr đã nhắn cho H thông tin tài khoản ngân hàng Quân Đội số 9704.2292.8883.9926 tên Lã Thị Ngọc B và hỏi thúc H chuyển tiền. Vì hàng hóa được chất lên xe nên H đã tin tưởng và nói với bà Nguyễn Thị C – mẹ ruột chuyển số tiền 104.500.000 đồng đến tài khoản theo yêu cầu của Tr. Sau khi nhận được tiền Tr đã chặn mọi liên lạc với H và với phía công ty TTV. Chị Th kiểm tra chưa nhận được tiền nên đã nói với nhân viên dỡ hàng xuống và không cho lấy hàng tiếp. Sau đó bà C có lên tới kho để làm việc thì biết được người sử dụng tài khoản “Nông Trai Cây” và phía công ty TTV không liên quan đến nhau, tài khoản Lã Thị Ngọc B không phải là tài khoản do chị Th cung cấp.

Tr chỉ nhắn tin với H qua mạng xã hội và liên hệ qua điện thoại nên Tr chưa gặp H bao giờ và không biết H là ai, có thông tin như thế nào. Sau khi nhận được số tiền 104.500.000 đồng, Tr đã lập tức chuyển tiền đến tài khoản khác (nhưng không nhớ rõ là tài khoản nào), sau đó Tr đã rút số tiền ra để tiêu sài cá nhân và trả nợ. Hiện Tr đã sử dụng hết số tiền.

Tại Cơ quan CSĐT Công an quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh, Đào Thị Tr đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nêu trên. Cơ quan Cảnh sát

điều tra đã làm việc với người bị hại là anh Nguyễn Thành H là con trai của bà Nguyễn Thị C và bà Nguyễn Thị C phù hợp với lời khai của Đào Thị Tr về địa điểm gây án, phương thức thực hiện hành vi lừa đảo, xác nhận hình ảnh tin nhắn của Tr với bị hại.

Về trách nhiệm dân sự: Bà C, ông H có yêu cầu thu hồi lại số tiền 104.500.000 đồng. Tuy nhiên Tr đã tiêu xài cá nhân hết, hiện tại không có khả năng khắc phục.

Tại bản cáo trạng số 94/CT-VKS ngày 30/3/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Đào Thị Tr về tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm c, khoản 2, Điều 174 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo Đào Thị Tr từ 03 năm đến 04 năm tù.

Đề nghị buộc bị cáo Đào Thị Tr trả lại cho ông Nguyễn Thành H và bà Nguyễn Thị C số tiền 104.500.000 đồng.

Đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Người bị hại ông Nguyễn Thành H yêu cầu bị cáo Đào Thị Tr trả lại cho ông, bà C số tiền bị chiếm đoạt 104.500.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo Đào Thị Tr tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo thừa nhận khoảng 23 giờ ngày 03/4/2021, Tr tạo thông tin rằng mình là người của công ty TTV có thịt bán cho anh H, mặt khác Tr nói với công ty TTV rằng mình có nhu cầu mua thịt, sau đó Tr báo với anh H cho người đến nhận hàng, đề anh H tin tưởng đã chuyển tiền cho Tr, khi anh H chuyển tiền cho Tr thì Tr tắt liên lạc, anh H không nhận được hàng,

Tr đã chiếm đoạt của anh Nguyễn Thành H với tổng số tiền 104.500.000 đồng (từ tài khoản của bà Nguyễn Thị C-mẹ của Nguyễn Thành H chuyển cho Đào Thị Tr).
Đủ cơ sở xác định bị cáo Đào Thị Tr phạm tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm c, khoản 2, Điều 174 của Bộ luật Hình sự. Việc truy tố, luận tội của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo muốn có tiền tiêu xài không qua lao động chân chính nên cố tình phạm tội. Do đó, cần phải có mức án nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để có tác dụng giáo dục và phòng chống tội phạm nói chung.

[4]. Bị cáo đã bị xử phạt 12 (mười hai) năm 06 (sáu) tháng tù theo bản án hình sự sơ thẩm số 35/2023/HST ngày 28/3/2023 của Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh nên tổng hợp hình phạt với bản án này theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

[5]. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm để áp dụng hình phạt đối với bị cáo.

[6]. Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5, Điều 174 của Bộ luật Hình sự. Xét hoàn cảnh của bị cáo nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7]. Đối với Lã Thị Ngọc B (sinh năm 1989, nơi cư trú: xã Khánh Thịnh, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình): B không sử dụng thông tin gì liên quan đến số điện thoại 0388285321 và không có đăng ký sẵn tài khoản ví điện tử ViettelPay cũng như tài khoản ngân hàng Quân Đội số 9704229288839926 tên Lã Thị Ngọc B. B không quen biết ai tên Đào Thị Tr có thông tin như trên và không biết gì về sự việc nêu trên nên không có căn cứ để xử lý trách nhiệm hình sự đối với Lã Thị Ngọc B. Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[8]. Đối với Phạm Tiến D có sử dụng thông tin cá nhân để đăng ký mở tài khoản ngân hàng MB Bank 0942714759999 và tài khoản ngân hàng Vietcombank số 9988498415, do Tr nói không có chứng minh thư nên nhờ D đứng ra đăng ký mở tài khoản dùm, sau đó Tr là người quản lý và sử dụng, D không biết gì về các giao dịch của các tài khoản này, chỉ biết Tr sử dụng để kinh doanh theo lời nói của Tr nên không có căn cứ để xử lý trách nhiệm hình sự đối với Phạm Tiến D. Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[9]. Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Thành H và bà Nguyễn Thị C yêu cầu được thu hồi số tiền bị chiếm đoạt là 104.500.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy buộc bị cáo Đào Thị Tr trả lại cho ông Nguyễn Thành H và bà Nguyễn Thị C số tiền 104.500.000 đồng.

[10]. Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm.

[11]. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đào Thị Tr phạm tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

-Căn cứ điểm c, khoản 2, Điều 174; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38; Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đào Thị Tr 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Tổng hợp với hình phạt 12 (mười hai) năm 06 (sáu) tháng tù theo bản án hình sự sơ thẩm số 35/2023/HS-ST ngày 28/3/2023 của Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 16 (mười sáu) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 14/12/2021.

- Căn cứ Điều 46; Điều 47; Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Đào Thị Tr trả lại cho ông Nguyễn Thanh H và bà Nguyễn Thị C số tiền 104.500.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 5.225.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại Điều 6, Điều 7, 7a, 7b, Điều 9 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014, thời hiệu thi hành được thực hiện tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014./.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp;
- Công an quận Gò Vấp;
- Trại giam nơi giam bị cáo;
- Cơ quan Thi hành án dân sự quận Gò Vấp;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VP, HS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Anh Đức

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Anh Đức

